

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

Số: 270 /NĐĐT-KHVT

V/v báo giá Cung cấp vật tư, công cụ, dụng cụ năm
2026 phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang triển khai lập Dự toán **Cung cấp vật tư, công cụ, dụng cụ năm 2026 phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng**. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 28/01/2026.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hùng

PHỤ LỤC: THÔNG TIN VẬT TƯ, THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 270 /NĐĐT-KHVT ngày 22 / 01 /2026 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Vành chèn cơ khí	Mã hiệu: MG1/53-G6 của nhà sản xuất EagleBurgmann		Bộ	01				(**)
2	Bơm định lượng a xít Sunfuatic	Mã hiệu: MS1B108C31XT080; Q-120L/h; P=10bar; Điện áp 3 pha-380V/50Hz (Bao gồm cả động cơ phụ kiện đi kèm bao gồm đường ống đầu vào kích thước Ø12mm; đường ống đầu ra kích thước Ø12mm) của nhà sản xuất SEKO		Cái	01				(**)
3	Máy bắn đinh bê tông hạt nổ	Kapusi (thân/cán màu đỏ, trên thân có chữ Kapusi S4); kích thước: 33cm; vật liệu: thép inox, kim hỏa đặc biệt bằng đồng, hệ lò xo kép đặc biệt; trọng lượng: 0,7kg; kèm 50 đinh		Bộ	01				
4	Lắp chụp bảo vệ cánh quạt làm mát động cơ	Kích thước: Đường kính trong 134mm; chiều cao chụp 54mm, phía lắp đuôi chụp có các lỗ thoát nhiệt; chất liệu hộp kim		Cái	01				
5	Cánh quạt làm mát động cơ	Kích thước: Đường kính lỗ trục 11mm, đường kính cánh quạt 123mm, nhựa PP		Cái	02				

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
6	Tủ điện	Kích thước: 260x170x130mm (dài x rộng x sâu) có kèm thanh cài aptomat; vật liệu: SUS304; dày 1,5mm		Cái	03				
7	Ổ cắm âm kín	Kiểu: TYP: 135; 63A-6h/ 220-380V; 240-415V; 3P+E, IP67		Cái	02				
8	Đồng hồ đo chênh áp tại chỗ	Mã hiệu: 732.51; giải đo từ 0-1.6Bar; có dầu chống rung; đường kính: DN100; bước ren: M22 của nhà sản xuất WIKA		Cái	01				(**)
9	Băng dính cách điện	Nano 5 Milx3/4x20Y (màu đen)		Cuộn	50				
10	Bình nóng lạnh	Mã hiệu: AN2 30RS; 30 lít của nhà sản xuất Ariston		Cái	01				(**)
11	Đồng hồ vạn năng	Mã hiệu: FLUKE 17B+ của nhà sản xuất FLUKE		Cái	03				(**)
12	Máy in nhãn dạng cầm tay	Mã hiệu: PT-E500 (E500VP) của nhà sản xuất Brother		Cái	01				(**)
13	Đồng hồ hiệu chuẩn (phát dòng và áp một chiều)	Mã hiệu: PD9501 (Multi-Function Calibrator) của nhà sản xuất Precision Digital Corporation		Cái	01				(**)
14	Bộ chuyển đổi nguồn một chiều	Mã hiệu: ABL1REM24042; Input: 100~240VAC; Output:		Cái	01				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		24VDC của nhà sản xuất Schneider Electric							
15	Bộ giao tiếp hiệu chuẩn	Mã hiệu: Hart Emerson 375 Field Communicator của nhà sản xuất Emerson		Cái	01				(**)
16	Đồng hồ phát và thu sóng	Mã hiệu: 2C23T của nhà sản xuất Shenzhen FNIRSI Technology Co.,Ltd		Cái	01				(**)
17	Mô hàn xung	Mã hiệu: WS-1212; công suất: 212W; Điện áp: 220VAC của nhà sản xuất Welgun		Cái	01				(**)
18	Thiết bị kết nối với cảm biến nhiệt độ	Mã hiệu: 7NG3092-8KN MODEM FOR SITRANS, TF320 WITH USB INTERFACE AND SOFTWARE SIPROM T của nhà sản xuất Siemens		Cái	01				(**)
19	Máy đo điện trở đất	Mã hiệu: 4105DL-H của nhà sản xuất KYORITSU		Cái	01				(**)
20	Đồng hồ vạn năng	Mã hiệu: FLUKE 17B+Max-01 (1000V; 0,5%+3; IP40) của nhà sản xuất FLUKE		Cái	03				(**)
21	Máy thổi bụi, lá dùi pin	Mã hiệu: DCM562M1, 18V (1 sạc pin 4.0Ah, túi vải) của nhà sản xuất DewaLT		Bộ	03				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
22	Máy bơm mỡ dùng pin	Mã hiệu: DGP180Z (bao gồm Pin + sạc) của nhà sản xuất Makita		Bộ	03				(**)
23	Máy ép cos thủy lực dùng Pin	Mã hiệu: EBS400 (bao gồm Pin + sạc) của nhà sản xuất EMEADS		Bộ	01				(**)
24	Đo điện trở cách điện	Mã hiệu: 3166 của nhà sản xuất Kyoritsu		Cái	03				(**)
25	Xích nhựa luồn dây cáp điện	Kích thước trong cao 18mm; rộng 25mm; kích thước ngoài cao 23mm; rộng 35mm; dài 1m/đoạn; lực bền kéo 180N/mm ² ; chịu lực 50kJ/m ²		m	05				
26	Vỏ tủ điện ngoài trời	Kích thước: H500xW310xD155mm; vật liệu: SUS304; dày 1,5mm		Cái	03				
27	Xe đẩy	Mã hiệu: XTL200DS (tải trọng 600 kg) của nhà sản xuất Phong Thạnh		Cái	05				(**)
28	Máy siết bu lông dùng pin	Mã hiệu: DCF894N-KR 18V (bao gồm Pin + sạc) của nhà sản xuất Dewalt		Bộ	05				(**)
29	Máy khoan bê tông pin	Mã hiệu: GBH 18V-34 CF (bao gồm Pin + sạc) của Bosch		Bộ	02				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
30	Máy khoan vặn vít	Mã hiệu: DCD7781D2-B1 (bao gồm Pin + sạc) của nhà sản xuất DeWalt		Bộ	02				(**)
31	Bộ cờ lê	Mã hiệu: YT-0363 (17 chi tiết 8-32mm) của nhà sản xuất Yato		Bộ	04				(**)
32	Bộ vam thủy lực	Bộ vam thủy lực 3 chấu 20 tấn		Bộ	03				
33	Bộ vam thủy lực	Bộ vam thủy lực 3 chấu 10 tấn		Bộ	02				
34	Bộ vam thủy lực	Bộ vam thủy lực 3 chấu 5 tấn		Bộ	01				
35	Bộ vam thủy lực	Bộ vam thủy lực 3 chấu 30 tấn		Bộ	02				
36	Bộ tuýp lực giác	Mã hiệu: 770-IN (tuýp lực giác âm 9 chi tiết từ 4 đến 19mm, vuông 1/2 inch) của nhà sản xuất ELORA		Bộ	03				(**)
37	Thước cặp điện tử	Mã hiệu: 500-754-20 của nhà sản xuất Mitutoyo		Cái	01				(**)
38	Thước đo độ sâu	Mã hiệu: 571-203-20 của nhà sản xuất Mitutoyo		Cái	01				(**)
39	Máy khoan bê tông	Mã hiệu: GBH 2-28 DFB của nhà sản xuất Bosch		Cái	02				(**)
40	Máy mài dùng pin	Mã hiệu: DGA404RME 18V (bao gồm Pin + sạc) của nhà sản xuất Makita		Bộ	03				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
41	Kìm nước (mở lết răng)	Stanley 87-623 - 12in/300mm		Cái	05				
42	Bộ lục giác đầu sao	Mã hiệu: 162S-LTX (lục giác đầu sao 13 chi tiết) của nhà sản xuất Elora		Bộ	03				(**)
43	Kích tay thủy lực	Mã hiệu: QYL-2T (2 tấn) của nhà sản xuất OPK		Cái	02				(**)
44	Kích tay thủy lực	Mã hiệu: MS-5Y (5 tấn) của nhà sản xuất MASADA		Cái	02				(**)
45	Bát đánh rỉ	Quy cách: Ø80x16		Cái	50				
46	Dây cáp điện	Mã hiệu: CXV-2x4mm ² -0.6/1KV của nhà sản xuất Cadisun		m	150				(**)
47	Máy hủy tài liệu	Mã hiệu: PS-6800C của nhà sản xuất Silicon		Cái	01				(**)
48	Chổi than	Mã hiệu: NCC 634 (kích thước: 25x32x100mm) của nhà sản xuất Morgan		Cái	50				(**)
49	Keo cách điện tổng hợp	Mã hiệu: SK-03 (quy cách: 1kg/hộp) của nhà sản xuất Insulect		Kg	05				(**)
50	Gioăng thép xoắn	Kích thước: OD285xID220xTHK4,5; Vật liệu SS316L; Basic type		Cái	02				

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
51	Giảm chấn	Kích thước: 215x125x30mm; 12 cánh trụ; Vật liệu: nhựa PU		Cái	02				
52	Khớp nối trục bơm xả động	Kích thước: Ø140x164mm gồm cao su giảm chấn		Bộ	02				
53	Ống lót bơm trục đứng	Kích thước: Ø90x100 vật liệu nhựa POM dày 10mm		Cái	10				
	Tổng								
	Thuế GTGT								
	Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)								
	Bảng chữ:								

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đầy đủ nhà sản xuất và xuất xứ của hàng hóa. Nếu đơn vị báo giá không chào đầy đủ nội dung nêu trên thì mục hàng hóa của đơn vị báo giá không được xem xét;
- (**) Đề nghị đơn vị báo giá chào đúng chủng loại hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật. Trong trường hợp hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác, đơn vị báo giá có thể đề xuất sang hàng hóa khác và phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác. Nếu đơn vị báo giá không cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh nêu trên thì mục hàng hóa tương ứng của đơn vị báo giá không được xem xét.